

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 438/QĐ-TTg) phù hợp với điều kiện tỉnh Cà Mau.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình trong Quyết định số 438/QĐ-TTg gắn với phân công trách nhiệm của từng sở, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong quá trình thực hiện, góp phần nâng cao vị thế, khẳng định trình độ khoa học, công nghệ và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, hướng tới trở thành ngành công nghiệp năng lượng nguyên tử với lộ trình phù hợp.

2. Yêu cầu

- Phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phải bảo đảm an toàn, an ninh cao nhất cho con người, môi trường và xã hội; kiên định xây dựng và duy trì văn hóa an toàn, văn hóa an ninh làm nền tảng cho mọi hoạt động. Thực hiện trên cơ sở tầm nhìn dài hạn và tiếp cận toàn diện về thể chế, hạ tầng, công nghệ, tài chính và nguồn nhân lực; phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh để làm chủ công nghệ, tiến tới phát triển năng lực nội sinh; xây dựng cơ chế bảo đảm tính đầy đủ, đúng đắn, kịp thời và nguồn nhân lực chất lượng cao để tạo phát triển đột phá, bảo đảm tự chủ chiến lược và phát triển bền vững.

- Bảo đảm an toàn, đầu tư hạ tầng chiến lược, nâng cao tiềm lực, thúc đẩy hợp tác công - tư, đầu tư tư nhân, phát huy nội lực của doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và làm chủ công nghệ năng lượng nguyên tử. Chủ động

tuyên truyền, cung cấp thông tin để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận xã hội về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử và thúc đẩy văn hóa an toàn, văn hóa an ninh. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong công tác quản lý, nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và đào tạo trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Bảo đảm tính linh hoạt trong triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án quan trọng, ưu tiên đầu tư theo từng thời kỳ, phù hợp với bối cảnh và khả năng bố trí nguồn lực. Phân bổ nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng huy động nguồn vốn; kết hợp hài hòa giữa các nguồn lực, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn vốn.

II. MỤC TIÊU (kèm theo Phụ lục chi tiết)

Phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử bảo đảm an toàn, an ninh, phục vụ hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường và an ninh năng lượng quốc gia, góp phần đạt mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Mở rộng ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong các ngành kinh tế - kỹ thuật. Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, từng bước làm chủ các công nghệ chiến lược, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn, an ninh.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Định hướng phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ

- Phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ theo hướng đồng bộ, hiệu quả và bền vững, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân và bảo vệ môi trường.

- Trong lĩnh vực y tế, phát triển mạng lưới các cơ sở xạ trị, y học hạt nhân, điện quang theo hướng cân đối, đồng bộ, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu cơ bản của người dân trong tỉnh; tăng cường nghiên cứu, phát triển, sản xuất và ứng dụng một số thuốc phóng xạ, đồng vị phục vụ chẩn đoán, điều trị bệnh. Đào tạo, bổ sung nhân lực y học bức xạ đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

- Trong lĩnh vực công nghiệp, phát triển và làm chủ các công nghệ tiên tiến, công nghệ mới về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; từng bước chế tạo, sản xuất thiết bị bức xạ và thiết bị ghi đo bức xạ, xử lý và biến tính vật liệu; gắn nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với nhu cầu thực tiễn sản xuất, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả kinh tế của các ngành công nghiệp trong nước.

- Trong lĩnh vực nông nghiệp, nghiên cứu, tiếp cận và làm chủ kỹ thuật tiên tiến trong ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ phục vụ chọn tạo giống cây trồng, ưu tiên nghiên cứu, phát triển một số giống cây trồng đột biến phóng xạ có giá trị nhằm tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị nông sản; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ bức xạ, kỹ thuật hạt nhân trong bảo vệ thực vật, nông hóa, thô nhưỡng, chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản, bảo quản chế biến; tăng cường đầu tư, phát triển cơ sở chiếu xạ, ưu tiên đầu tư xây dựng Trung tâm chiếu xạ đa năng tỉnh Cà Mau.

- Trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, chuyển giao, làm chủ các công nghệ bức xạ và đồng vị phóng xạ tiên tiến trong quan trắc khí tượng, thủy văn, tài nguyên nước, thiết lập các trạm quan trắc đồng vị bền trong nguồn nước tại các sông lớn; kiểm soát và xử lý chất thải, ô nhiễm môi trường, xác định đặc điểm một số cấu trúc địa chất có tiềm năng lưu giữ nước dưới đất, lưu giữ CO₂, chôn lấp các chất độc hại, phóng xạ; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, đánh giá ô nhiễm nước mặt, nước ngầm, bồi lắng, bồi xói; phát triển công nghệ chế biến sâu các loại khoáng sản; chuyển đổi toàn diện công nghệ, thiết bị theo mô hình kinh tế tuần hoàn cho các cơ sở khai thác, chế biến và sử dụng quặng đất hiếm.

2. Định hướng phát triển bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và phát triển nguồn nhân lực

- Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ theo hướng hiện đại, đồng bộ và hiệu quả, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; thực hiện đồng bộ nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.

- Phát triển cơ quan quản lý an toàn bức xạ và hạt nhân theo hướng chuyên nghiệp, bảo đảm chức năng pháp quy phù hợp, có đủ năng lực, tiềm lực, tổ chức, biên chế, làm nòng cốt trong hệ thống quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

- Lựa chọn địa điểm xây dựng cơ sở lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng cấp tỉnh bảo đảm yêu cầu an toàn, an ninh và phát triển bền vững; xác định nội dung quy hoạch, khảo sát và lựa chọn địa điểm xây dựng cơ sở lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ cấp tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Phát triển mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường cấp tỉnh hiện đại, đồng bộ trên cơ sở tận dụng hiệu quả địa điểm các trạm quan trắc môi trường sẵn có.

- Bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, phát triển, ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ; phát triển đội ngũ kỹ sư, nhà khoa học và chuyên gia trong lĩnh vực khoa học và công nghệ hạt nhân, trong đó tập trung hình thành nguồn nhân lực trong nước, đồng thời thu hút chuyên gia nước ngoài và chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài có trình độ cao, phù hợp với yêu cầu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử trong giai đoạn tới.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ NGUỒN LỰC

1. Hoàn thiện cơ chế, tăng cường năng lực quản lý nhà nước về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn, an ninh

- Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Củng cố, nâng cao toàn diện năng lực thể chế, tổ chức, nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về

an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

2. Phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ

a) Trong y tế

- Tăng cường đầu tư các thiết bị hiện đại ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ chẩn đoán, điều trị các bệnh hiểm nghèo như ung thư, tim mạch, tiêu hóa, hô hấp trên cả 3 lĩnh vực điện quang (chú trọng phát triển điện quang can thiệp), y học hạt nhân (bao gồm cả các kỹ thuật xạ hình chẩn đoán, kỹ thuật điều trị bằng đồng vị phóng xạ) và các kỹ thuật kết hợp chẩn đoán và điều trị (theranostics), xạ trị.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ khử trùng các dụng cụ y tế, mô ghép, huyết thanh bằng chiếu xạ, thay thế cho các công nghệ có hại cho sức khỏe và môi trường. Đánh giá sức khỏe, dinh dưỡng cộng đồng bằng kỹ thuật đồng vị phóng xạ.

- Đẩy mạnh đào tạo nhân lực bác sĩ, nhà vật lý y khoa, vật lý y khoa lâm sàng, kỹ thuật y cho cả 3 chuyên ngành điện quang, y học hạt nhân, xạ trị.

- Tăng cường kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên bức xạ; kiểm soát chiếu xạ công chúng; kiểm soát chiếu xạ y tế.

- Lập kế hoạch từng bước bảo đảm sản xuất các loại đồng vị và thuốc phóng xạ trong nước đáp ứng đủ cho nhu cầu chẩn đoán và điều trị trong nước. Nghiên cứu phát triển các loại thuốc phóng xạ mới phục vụ chẩn đoán, điều trị y tế.

- Nghiên cứu xây dựng trung tâm về y học bức xạ, có chức năng điều trị các bệnh phóng xạ và tham gia ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ bức xạ trong phát triển các chế phẩm và vật liệu phục vụ y tế.

b) Trong công nghiệp

- Sử dụng và phát triển công nghệ tiên tiến về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong các lĩnh vực chiếu xạ công nghiệp, kiểm tra không phá hủy, kỹ thuật đánh dấu, kỹ thuật soi chiếu, hệ điều khiển hạt nhân, phục vụ nhu cầu sản xuất trong công nghiệp và các ngành kinh tế-kỹ thuật quan trọng như dầu khí, hóa chất, giao thông, xây dựng, thăm dò và khai thác khoáng sản, năng lượng, xử lý chất thải.

- Mở rộng quy mô và tiếp tục đẩy mạnh thương mại hóa các chế phẩm, vật liệu được tạo ra bằng công nghệ bức xạ phục vụ các ngành công nghiệp, nông nghiệp, y tế, xây dựng và các lĩnh vực ứng dụng khác thay thế các vật liệu, công nghệ có hại cho môi trường, đặc biệt là vật liệu nano, vật liệu bán dẫn, vật liệu có khả năng chống chịu bức xạ.

- Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất một số chủng loại thiết bị bức xạ và thiết bị ghi đo bức xạ có nhu cầu sử dụng lớn trong nước để thay thế cho nhập khẩu.

c) Trong nông nghiệp

- Hoàn thiện và nâng cấp các cơ sở nghiên cứu, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ tại các vùng nông nghiệp trọng điểm; phát triển các nhóm nghiên cứu

manh về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong chọn tạo giống cây trồng; kiểm soát côn trùng, sinh vật gây hại.

- Đánh giá, lựa chọn, đầu tư, nâng cấp quy mô chiếu xạ thực phẩm, tăng cường xử lý chiếu xạ kiểm dịch nông sản, nâng cao chất lượng thủy hải sản, kéo dài thời gian bảo quản thực phẩm phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu góp phần duy trì tỷ lệ đóng góp của các ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong ngành nông nghiệp.

- Hoàn thiện quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng các chế phẩm sinh học thân thiện môi trường phục vụ nông nghiệp xanh, sạch và bền vững.

- Triển khai nghiên cứu, ứng dụng công nghệ bức xạ, kỹ thuật hạt nhân trong bảo vệ thực vật, nông hóa, thổ nhưỡng, chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản, bảo quản chế biến; lồng ghép nghiên cứu, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong nông nghiệp vào các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

d) Trong tài nguyên và môi trường

- Sử dụng và phát triển kỹ thuật hạt nhân và công nghệ bức xạ phục vụ cho công tác điều tra, đánh giá, thăm dò khoáng sản, tài nguyên nước, quản lý nguồn nước, nghiên cứu sa bồi cửa sông, bến cảng, lòng hồ, bảo vệ môi trường; đánh giá an toàn đê, đập, dự báo và phòng ngừa thiên tai; ứng dụng kỹ thuật đồng vị trong nghiên cứu biến đổi khí hậu.

- Thiết lập các trạm quan trắc về ứng dụng kỹ thuật neutron tia vũ trụ; trạm quan trắc đồng vị bền trong nguồn nước tại hệ thống các sông lớn của tỉnh.

- Nghiên cứu, xây dựng định hướng đẩy mạnh thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản phóng xạ phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Làm chủ công nghệ khai thác, chế biến và tận thu sa khoáng chứa nguyên tố phóng xạ bảo đảm an toàn, hiệu quả và thân thiện môi trường.

3. Bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân

a) Tăng cường năng lực, hạ tầng vật chất - kỹ thuật

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và kỹ thuật hạt nhân trong các ngành, lĩnh vực; phát triển hạ tầng phục vụ thiết kế, chế tạo cơ khí, chế tạo mẫu chuẩn, mô phỏng điều kiện bức xạ phục vụ nghiên cứu lão hóa vật liệu trong môi trường bức xạ. Gắn đầu tư với đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trình độ cao để hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh đạt trình độ quốc tế.

- Đầu tư máy gia tốc, trên cơ sở đó làm chủ các công nghệ sản xuất chất phóng xạ, thuốc phóng xạ, kiểm tra vật liệu, xử lý nước thải,...

- Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học, liên doanh liên kết giữa các cơ sở ứng dụng, các viện nghiên cứu và các trường đại học phục vụ phát triển nguồn nhân lực, ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng có hiệu

quả các kết quả nghiên cứu vào quá trình sản xuất kinh doanh của các cơ sở, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Tăng cường đầu tư hạ tầng vật chất - kỹ thuật, trang thiết bị, phần mềm mô phỏng và tham gia chương trình đào tạo về năng lượng nguyên tử.

b) Bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân

- Nâng cấp, hoàn thiện mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường cấp tỉnh.

- Xác định địa điểm cơ sở lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp tỉnh; địa điểm xây dựng cơ sở lưu giữ, xử lý và chôn cất chất thải phóng xạ cấp tỉnh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng giám sát, điều hành và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh thông qua hệ thống tiếp nhận, giám sát và phân tích dữ liệu quan trắc phóng xạ môi trường, dữ liệu sự cố bức xạ; thực hiện điều phối, chỉ huy ứng phó sự cố theo thẩm quyền, bảo đảm việc ra quyết định kịp thời, chính xác.

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng và triển khai chương trình phát triển nguồn nhân lực tập trung vào các nhóm: quản lý nhà nước, nghiên cứu - triển khai, ứng dụng và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn và an ninh hạt nhân.

- Tăng cường đào tạo chuyên sâu đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ hạt nhân, nhân lực trình độ cao.

- Rà soát, xây dựng chính sách tiền lương phù hợp và môi trường làm việc thuận lợi trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử để thu hút sinh viên, chuyên gia về làm việc; chính sách đãi ngộ về tiền lương đối với cán bộ nghiên cứu, mức hưởng phụ cấp đặc thù đối với người lao động làm việc trực tiếp với phóng xạ.

- Duy trì và sử dụng hiệu quả đội ngũ chuyên gia, kỹ sư và nhân lực chất lượng cao đã được đào tạo, đang công tác trên địa bàn tỉnh.

5. Triển khai các dự án quan trọng, ưu tiên đầu tư

- Dự án đầu tư công sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được xác định theo nguyên tắc:

- + Tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản của cấp có thẩm quyền liên quan về đầu tư công, Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Năng lượng nguyên tử và các văn bản hướng dẫn liên quan. Phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chỉ được triển khai khi có quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo tính công khai, minh bạch theo các quy định của pháp luật.

+ Sử dụng hiệu quả đầu tư công để kích hoạt, huy động, thu hút mọi nguồn lực xã hội, nhất là kinh tế tư nhân tham gia đầu tư, phát triển các cơ sở nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo theo quy hoạch.

+ Ưu tiên đầu tư công để đầu tư xây dựng mới; cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm, đầu tư trang thiết bị, nâng cấp phòng thí nghiệm.

- Dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công:

+ Nguồn vốn ngân sách nhà nước ngoài vốn đầu tư công được ưu tiên bố trí để mua sắm tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, bảo dưỡng,... theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

+ Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tài trợ kinh phí xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng thí nghiệm.

+ Thu hút nguồn lực xã hội theo các hình thức: đầu tư cơ sở tư nhân; đầu tư theo phương thức đối tác công tư; vay vốn, thuê, cho thuê tài sản; tài trợ, viện trợ từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; hình thức khác theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan.

6. Chuyển đổi số, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo

- Xây dựng và vận hành nền tảng số về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; cấp phép, giám sát an toàn bức xạ, cảnh báo và ứng phó sự cố, kết nối liên thông giữa các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp.

- Hoàn thiện mô hình phát tán và công bố dữ liệu minh bạch có kiểm soát để tăng cường niềm tin trong nhân dân, ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo giúp đánh giá rủi ro theo từng vùng.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán, điều trị và quản lý tại các cơ sở y học hạt nhân, xạ trị và điện quang, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc bệnh nhân.

- Tăng cường sử dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, mô phỏng số và công nghệ thực tế ảo trong đào tạo, nghiên cứu.

- Hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ và tổ chức quốc tế để phát triển phần mềm chuyên dụng, tuân thủ tiêu chuẩn an toàn, an ninh mạng; bảo đảm nghiêm ngặt an toàn, an ninh mạng trong mọi hoạt động từ thiết kế đến vận hành cơ sở bức xạ, kết hợp giám sát, phát hiện sớm và ứng phó sự cố an ninh mạng

7. Thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và đồng thuận xã hội

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 08/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 119/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ thông tin, tuyên truyền, phối hợp với các cơ quan truyền thông và báo chí thường trú tại địa phương; đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, sử dụng công nghệ số như mạng xã hội, ứng dụng thông minh và phòng trưng bày ảo để mở rộng phạm vi tiếp cận, đặc biệt với giới trẻ và cộng đồng nông thôn.

- Đưa nội dung giáo dục về năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ vào chương trình đào tạo phù hợp ở các cấp học.

- Xây dựng quy trình và tổ chức giám sát, đánh giá định kỳ về hiệu quả thông tin, tuyên truyền; kịp thời điều chỉnh phương thức, thông điệp, nội dung và xây dựng phương án xử lý khủng hoảng thông tin.

8. Hợp tác và hội nhập quốc tế

- Tham gia thực thi hiệu lực, hiệu quả các điều ước quốc tế song phương và đa phương mà Việt Nam là thành viên; nghiên cứu tham gia các điều ước quốc tế cần thiết khác về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn, an ninh.

- Thúc đẩy mô hình hợp tác “đồng thiết kế, đồng chế tạo, đồng vận hành, đồng quản lý” để rút ngắn quá trình tiếp thu và làm chủ công nghệ.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm ứng phó thách thức an ninh phi truyền thống liên quan đến bức xạ, hạt nhân; hợp tác với các quốc gia trong khu vực nhằm chuẩn bị ứng phó sự cố, thảm họa phóng xạ, hạt nhân xuyên biên giới.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hoá và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ; báo cáo cấp thẩm quyền kết quả theo quy định.

- Chủ trì tổ chức khảo sát, lựa chọn địa điểm xây dựng cơ sở lưu giữ, xử lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng cấp tỉnh, bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân.

- Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Bộ Khoa học và Công nghệ và cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng công nghệ bức xạ và đồng vị phóng xạ trong công nghiệp.

- Triển khai các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ứng dụng năng lượng nguyên tử trong công nghiệp.

3. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong y tế.
- Tổ chức tập huấn, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chuyên ngành và bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế.
- Triển khai các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ứng dụng năng lượng nguyên tử trong y tế.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong nông nghiệp, tài nguyên và môi trường.
- Tổ chức đánh giá, thăm dò, xây dựng định hướng đẩy mạnh khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản phóng xạ phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.
- Triển khai các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ứng dụng năng lượng nguyên tử trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên và môi trường.

5. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình cấp thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Huy động nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các dự án ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ và xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất - kỹ thuật ngành năng lượng nguyên tử theo quy định hiện hành (nếu có).

6. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp về bảo đảm an toàn, an ninh cho các cơ sở bức xạ.
- Tham gia triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển tiềm lực, quan trắc phóng xạ môi trường, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong y tế.

7. Công an tỉnh

Triển khai toàn diện công tác bảo đảm an ninh toàn tỉnh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong quá trình thực hiện các hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; phòng chống khủng bố; bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh toàn tỉnh của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tham gia ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân theo quy định của pháp luật.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thông tin, tuyên truyền về chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình; lồng ghép nội dung Kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

- Tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm tính công khai, minh bạch và sự đồng thuận xã hội.

9. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tế của tỉnh gửi về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 10/6/2026.

- Bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch. Hằng năm, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày **15/11** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Tổ chức huy động, lồng ghép các nguồn lực triển khai có hiệu quả các nội dung Kế hoạch và phù hợp với điều kiện từng cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

(Kế hoạch này thay thế các Kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: (1) Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 20/01/2026 triển khai thực hiện Quyết định số 2736/QĐ-TTg ngày 17/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, (2) Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 02/4/2026 triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050)./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan tại Mục VI ;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Các phòng, ban thuộc VPUBND tỉnh;
- KGVX (B₃₆);
- Lưu: VT, KP170/6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân